

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 28 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đình La;
- Bà Kiều Thị Thắng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã HD, huyện TD, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Cao Tiến D, sinh năm 1994; nơi sinh và cư trú: Thôn VB, xã MT, huyện SS, thành phố Hà Nội; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn S, sinh năm 1972; con bà: Trần Thị T, sinh năm 1974; vợ: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2024 chuyển tạm giam ngày 10 tháng 01 năm 2024 đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cao Tiến D là người nghiện ma túy từ năm 2023 cho đến ngày bị bắt giữ. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Cao Tiến D đi taxi đến khu vực đường Quốc lộ 2B lối đi lên

cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc địa phận tổ dân phố HT 1, thị trấn KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và mua 02 túi nilon nhỏ ma túy (Ketamine) và 02 viên ma túy kẹo của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với số tiền 3.500.000đ. Sau khi mua được ma túy, Cao Tiến D cầm số ma túy trên trong lòng bàn tay trái để tìm xe taxi đi về xã MT, huyện SS để sử dụng thì bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ trong lòng bàn tay trái của D đang cầm 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 viên nén màu trắng và 02 túi nilon nhỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu A1. Cao Tiến D khai nhận là 02 viên ma túy kẹo và 02 túi ma túy (Ketamine) sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, thu giữ tại lòng bàn tay phải của D đang cầm 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành mời người làm chứng, lập biên bản bắt quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Tiến D tại thôn VB, xã MT, huyện SS, thành phố Hà Nội. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Kết luận giám định số 81 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“02 viên nén màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định có khối lượng 0,769 gam là ma túy, loại MDMA;*

Các hạt tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 1,7560 gam là ma túy, loại Ketamine;

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: M= 0,7584 gam mẫu viên nén và 1,6978 gam mẫu tinh thể dạng đá cùng toàn bộ bao gói niêm phong...”

Ngày 25/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện TD đã tiến hành kiểm tra thông tin lưu trữ trong điện thoại thu giữ của Cao Tiến D. Kết quả kiểm tra nội dung tin nhắn và cuộc gọi trong máy điện thoại không có nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của Cao Tiến D.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Cao Tiến D tại khu vực đường Quốc lộ 2B lối đi lên đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc tổ dân phố HT 1, thị trấn KL, huyện TD. Quá trình điều tra, D khai nhận không biết tên, tuổi địa chỉ của người này. Quá trình xác minh đối tượng bán ma túy, Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng nào có đặc điểm giống như D khai báo nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Đối với mẫu hoàn trả sau giám định gồm M= 0,7584 gam mẫu viên nén và 1,6978 gam mẫu tinh thể dạng đá cùng toàn bộ bao gói niêm phong cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng đã qua sử dụng của Cao Tiến D. Quá trình xác minh đây là tài sản hợp pháp của Cao Tiến D không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho D nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tại cơ quan điều tra, Cao Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, lời khai của Cao Tiến D phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSTD ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố bị cáo Cao Tiến D về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên bố bị cáo Cao Tiến D phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt Cao Tiến D từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Do Cao Tiến D là người nghiện ma túy không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TD, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Cao Tiến D thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ thuộc trường hợp được trợ giúp pháp lý. Tuy nhiên, quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã được các cơ quan tiến hành tố tụng giải thích quyền được trợ giúp pháp lý nhưng bị cáo không đề nghị mời trợ giúp viên pháp lý do hành vi của bị cáo đã rõ. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Cao Tiến D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Cao Tiến D là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2023 cho đến ngày bị bắt giữ. Khoảng 20h00 ngày 04/01/2024, tại khu vực đường Quốc lộ 2B thuộc tổ dân phố HT 1, thị trấn KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Cao Tiến D đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 0,7696g ma túy, loại MDMA và 02 túi ma túy dạng tinh thể màu trắng có khối lượng 1,7560g ma túy, loại Ketamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Cao Tiến D tàng trữ trái phép 02 viên ma túy có khối lượng 0,7696g ma túy, loại MDMA và 02 túi ma túy dạng tinh thể màu trắng có khối lượng 1,7560g ma túy, loại Ketamine với mục đích sử dụng cho bản thân đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do MDMA và Ketamine không được quy định trong cùng một điểm theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19 của Chính Phủ ngày 02/02/2018 quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự 2015 xác định: Mức khối lượng tối thiểu của chất ma túy Ketamine được quy định tại khoản 2 Điều 249 BLHS là 20 gam, tỷ lệ phần trăm của Ketamine là $(1,7560 : 20) \times 100\% = 8,78\%$; mức khối lượng tối thiểu của chất ma túy MDMA được quy định tại khoản 2 Điều 249 BLHS là 05 gam; tỷ lệ phần trăm của MDMA là: $(0,7696 : 5) \times 100\% = 15,392\%$. Tổng tỷ lệ phần trăm là 24,172% nên hành vi của Cao Tiến D đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3].Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Cao Tiến D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Hành vi, tàng trữ trái phép chất ma túy của Cao Tiến D là đã phạm vào tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”..

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...i, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Quá trình điều tra Cao Tiến D thành khẩn khai báo về các tình tiết của vụ án phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện Nhà nước cấm tàng trữ trái phép nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cần được xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Với tính chất và mức độ phạm tội như trên cần áp dụng một hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy mà Cao Tiến D có để tàng trữ D khai mua của người đàn ông tại khu vực đường Quốc lộ 2B lối đi lên đường cao tốc Nội Bài- Lào Cai thuộc tổ dân phố HT 1, thị trấn KL, huyện TD. D không biết tên tuổi địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho mình. Quá trình xác minh đối tượng bán ma túy cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được đối tượng nào có đặc điểm giống như D khai báo nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Đối với mẫu hoàn trả sau giám định gồm M= 0,7584 gam mẫu viên nén và 1,6978 gam mẫu tinh thể dạng đá cùng toàn bộ bao gói niêm phong cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng đã qua sử dụng của Cao Tiến D. Quá trình xác minh đây là tài sản hợp pháp của Cao Tiến D không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho D.

[9] Về án phí: Bị cáo Cao Tiến D thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ và có đề nghị được miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo Cao Tiến D theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Cao Tiến D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Điều i Khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Cao Tiến D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04 tháng 01 năm 2024.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm A1 nén = 0,7584 gam, A2 tinh thể = 1,6978 gam được niêm phong sau giám định;

- Trả lại cho Cao Tiến D 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, vỏ ốp lưng màu vàng đã qua sử dụng.

Các vật chứng bị tịch thu và trả lại có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 12/4/2024 giữa Công an huyện TD và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho bị cáo Cao Tiến D.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TD;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Bích Ngọc